

Số: 214/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 17 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 126/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 10/11/1976

Căn cước công dân số: 052176007684, do Cục C về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Quê quán: H, Thị xã H, Bình Định (cũ)

Địa chỉ: Tổ A, khu phố F, phường Q, tỉnh Gia Lai.

* **Bị đơn:** Anh Trần Văn T, sinh ngày 20/10/1969

Căn cước công dân số: 049069015546, do Cục C về trật tự xã hội cấp ngày 05/5/2022.

Quê quán: Điện Ngọc, Thị xã Đ, Quảng Nam (cũ)

Địa chỉ: Tổ A, khu phố A, phường Q, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: UBND phường T, TP., tỉnh Bình Định (cũ), nay là UBND phường Q, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị L và anh T thống nhất có 02 con chung tên: Trần Thị Kim P, sinh ngày 10/02/1996 và Trần Sĩ K, sinh ngày 12/02/2002. Hiện nay, 02 con chung đã trên 18 tuổi, sức khỏe bình thường, chị L và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị L và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Án phí HNGĐ ST: Chị L tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001312 ngày 10/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Đương sự;
- VKSND KV1 - Gia Lai;
- THADS tỉnh GL
- UBND P. QN Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Thân Trọng Hiền